

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TNH23B3
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Kỹ năng mềm(2)	Tổng quan du lịch(2)	Văn hóa ẩm thực(2)	Tâm lý khách du lịch(2)	Sinh lý dinh dưỡng(2)	Thương phẩm và an toàn thực phẩm(2)	Marketing du lịch(2)	Môi trường và an ninh - an toàn trong nhà hàng(2)	Điểm TB	Xếp loại
01	2358102064596	Đoàn Ngọc Trâm	Anh	28/12/2008	6.3	6.8	6.4	3.8	6.9	6.1	5.2	5.9	6.7	6.2	6.1	Trung bình
02	2358102064597	Abdul Roset	Ayob	21/04/2008	6.6	7.4	7.0	5.2	7.5	6.1	7.7	6.6	7.3	8.3	7.0	Khá
03	2358102064598	Nguyễn Lê Bảo	Duy	16/02/2006	8.2	7.0	7.8	6.8	7.8	5.7	6.1	5.4	6.5	8.3	7.0	Khá
04	2358102064599	Nguyễn Ngô Kỳ	Duyên	18/11/2008	7.8	8.0	7.5	6.5	7.7	5.0	5.3	5.6	7.0	7.6	6.9	Trung bình
05	2358102064600	Trịnh Trường	Giang	30/03/2008	7.2	4.0	6.4	5.3	6.7	5.9	5.4	6.1	6.6	7.4	5.9	Trung bình
06	2358102064601	Nguyễn Huỳnh Anh	Huy	16/11/2008	6.6	6.1	6.3	5.7	6.4	5.8	5.9	6.0	5.8	7.7	6.2	Trung bình
07	2358102064602	Huỳnh Dương	Khang	08/12/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
08	2358102064603	Huỳnh Phước	Lợi	20/04/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
09	2358102064604	Thái Hoàng	My	15/04/2008	8.0	6.9	7.5	3.0	8.3	7.5	8.4	8.8	7.4	8.7	7.4	Khá
10	2358102064605	Huỳnh Hoàng	Mỹ	14/09/2008	2.4	1.7	3.5	2.6	2.2	1.0	3.0	0.0	0.0	0.0	1.6	Yếu
11	2358102064606	Nguyễn Khánh	Nam	01/02/2008	7.4	5.6	6.1	5.5	6.7	6.8	7.1	6.4	6.4	6.7	6.4	Trung bình
12	2358102064607	Đào Anh	Nghĩa	27/09/2008	0.0	0.0	3.2	1.8	0.9	1.0	0.1	10.0	0.0	0.0	0.6	Yếu
13	2358102064608	Hà Kim	Ngọc	13/09/2008	7.5	7.1	6.1	3.5	6.4	5.6	5.7	6.1	5.9	6.8	6.2	Trung bình
14	2358102064609	Đặng Huỳnh Thế	Nhân	24/06/2008	0.0	0.0	0.0	1.2	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	Yếu
15	2358102064610	Lê Thị Châu	Phi	03/09/2008	7.3	5.7	5.9	3.9	5.4	5.8	6.4	5.9	6.0	5.2	5.7	Trung bình
16	2358102064611	Trần Lê Phương	Thảo	08/08/2008	6.8	5.2	6.1	3.9	6.1	6.4	7.2	6.2	5.8	6.0	5.9	Trung bình
17	2358102064612	Lê Nguyễn Văn	Tiến	20/07/2008	8.0	4.3	6.3	3.8	6.0	6.1	5.7	5.9	5.9	6.3	5.7	Trung bình

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Kỹ năng mềm(2)	Tổng quan du lịch(2)	Văn hóa ẩm thực(2)	Tâm lý khách du lịch(2)	Sinh lý dinh dưỡng(2)	Thương phẩm và an toàn thực phẩm(2)	Marketing du lịch(2)	Môi trường và an ninh - an toàn trong nhà hàng(2)	Điểm TB	Xếp loại
18	2358102064613	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/12/2008	8.2	6.0	8.1	5.0	7.6	6.5	7.0	6.2	7.8	9.6	7.1	Khá
19	2358102064614	Nguyễn Bích Trâm	18/01/2007	6.8	5.4	6.3	3.8	5.8	5.7	5.1	6.4	6.4	7.4	5.9	Trung bình
20	2358102064615	Thái Trúc Vy	07/08/2008	7.6	6.5	6.2	4.1	6.0	5.7	6.3	6.9	6.2	6.9	6.3	Trung bình
21	2358102064616	Trần Dương Ái Vy	10/12/2008	6.6	6.7	5.9	3.8	5.9	5.6	4.3	4.2	5.9	6.4	5.6	Trung bình

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 02 tháng 02 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái